

Số: /QĐ-UBND

Hồng Châu, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Hồng Châu năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỒNG CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Hồng Châu năm 2026”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ quan chuyên môn UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Phạm Quang Hùng

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Hồng Châu năm 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026
của Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu)

Căn cứ Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích, yêu cầu:**

a) Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị.

b) Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

c) Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã.

d) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để phục vụ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

a) Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số chuyển đổi số (DTI) thuộc top những địa phương dẫn đầu thành phố, phấn đấu trong top 20.

b) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao bảo đảm tiến độ, chất lượng.

c) Hoàn thành, bảo đảm tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026.

d) Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2026 được thành phố giao; phấn đấu thu hút đầu tư năm 2026 tăng so với năm 2025.

đ) Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, bảo đảm số lượng theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

e) 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) quá hạn.

f) Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính, đặc biệt là tại cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do Sở Nội vụ ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của cơ quan hành chính của xã theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại địa phương. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thông kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

e) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, giảm chi phí tuân thủ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Xây dựng chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước;

b) Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tăng cường phân cấp; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

d) Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

b) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

c) Thể chế các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

e) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

đ) Đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững.

6. Cải cách tài chính công

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Bảo đảm chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, bảo đảm ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

d) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các cơ quan chuyên ngành cấp trên.

đ) Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai trên địa bàn xã.

e) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của địa phương. Ủy ban nhân dân xã sẽ phân bổ cụ thể sau khi dự trù kinh phí chi tiết các nhiệm vụ được Phòng Kinh tế thẩm định theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung:

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công

tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo Quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 09 tháng cuối của quý, báo cáo năm gửi trước ngày 09/12) về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Nội vụ.

d) Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Danh mục nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này xây dựng dự trù chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và gửi Ủy ban nhân dân xã trước ngày 15/01/2026 để thẩm định, quyết định phân bổ (chỉ đối với các nhiệm vụ sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã).

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, hiện các nội dung về cải cách thể chế.

- Thẩm định về nội dung dự trù chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2026 của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện nội dung thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

b) Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản đề đơn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hiện các nội dung: cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tham mưu theo dõi, đơn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; theo dõi đơn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã giao các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Phòng Kinh tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công, Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI).

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND xã trình Ủy ban nhân dân phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026 của địa phương trong Quý I/2026.

- Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

d) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ thể kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã: tập trung tham mưu, thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

đ) Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Công Thông tin điện tử xã:

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

e) Các thành viên Ban chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 triển khai các nội dung liên quan cơ quan mình phụ trách.

g) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức và doanh nghiệp địa phương tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp chung) xem xét, quyết định./.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI,
THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01 /2026 của Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trước ngày 15/01/2026	Kế hoạch của UBND xã
2	Thực hiện đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế	Theo thời gian đánh giá hàng năm của Bộ Y tế	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
3	Thực hiện đo lường sự hài lòng đối với dịch vụ giáo dục công	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị có liên quan; đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GD-ĐT	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
4	Kiểm tra cải cách hành chính	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kiểm tra

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	- Tổ chức tự kiểm tra 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch, Thông báo kết luận, Báo cáo
5	Ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (CPI) năm 2026-2027	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch của UBND xã
	- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo của UBND xã
6	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý I năm 2026	Kế hoạch, Báo cáo
7	Tham gia Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức xã Hồng Châu năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2026	Thông báo kết quả của Ban tổ chức Hội thi thành phố
8	Tham gia cuộc thi phát thanh viên tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Tháng 11	Các tác phẩm dự thi

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
9	Tổ chức xây dựng các chuyên đề phát thanh tuyên truyền về CCHC trên hệ thống truyền thanh cơ sở	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Tháng 10	Các sản phẩm bao gồm: File âm thanh tuyên truyền về CCHC
II. Cải cách thể chế					
10	Ban hành, thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch/ Báo cáo
11	Ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
12	Tăng cường kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	- Hội nghị, tọa đàm, các lớp tập huấn, - Kế hoạch và báo cáo kết quả kiểm tra văn bản QPPL
13	Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các hoạt động tổ chức hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	- Kế hoạch triển khai thi hành văn bản QPPL;

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
					<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản QPPL theo thẩm quyền; - Kết quả hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành văn bản QPPL; - Hội nghị, tọa đàm, tờ gấp pháp luật,... để tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn bản QPPL; - Báo cáo/văn bản cụ thể về kết quả thực hiện các hoạt động tổ chức, theo dõi tình hình thi hành pháp luật

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
14	Ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật hằng năm	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Thủ tướng CP ban hành Kế hoạch trọng tâm, liên ngành	Quyết định ban hành Kế hoạch/ Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL
15	Tiếp nhận và xử lý kiến nghị tại Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Văn bản trả lời/hướng dẫn/phối hợp
III. Cải cách thủ tục hành chính					
16	Xây dựng Kế hoạch công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), kiểm soát TTHC, kế hoạch tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý I năm 2026	Quyết định.
17	Cập nhật, công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Cổng thông tin điện tử UBND cấp xã	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND xã	Thường xuyên	TTHC công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử UBND cấp xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
18	Tổ chức rà soát, đơn giản hoá TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả rà soát, văn bản thẩm định chất lượng, Quyết định thông qua phương án đơn giản hoá TTHC
19	Tiếp tục thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND xã	Thường xuyên	Báo cáo công tác cải cách TTHC hàng tháng, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông quý, năm
20	Tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC, hành vi hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy định TTHC	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản trả lời PAKN, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia về PAKN
21	Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát	Văn phòng HĐND và UBND xã;	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kết quả thực hiện

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
22	Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước				
	- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhận nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Quyết định/ Nghị quyết
V. Cải cách chế độ công vụ					
23	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hoá các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch/Quy định đánh giá
24	Đăng ký Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức xã năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo và danh sách đăng ký của UBND xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
25	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Quyết định của UBND xã
26	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Quyết định của UBND xã
27	Triển khai Nghị quyết số 53/2025/QH-HĐND về quy định các chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Văn bản triển khai
VI. Cải cách tài chính công					
28	Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Tháng 01 đến tháng 5/2026	Báo cáo
29	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Các văn bản/ Báo cáo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
30	Kích hoạt tài khoản định danh điện tử cá nhân, cơ quan, tổ chức trên địa bàn để áp dụng các tiện ích của tài khoản định danh điện tử (VNeID) vào đời sống xã hội	Công an xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện
31	Làm sạch dữ liệu đối với đăng ký phương tiện, giấy phép lái xe và số hoá hồ sơ đăng ký xe đảm bảo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ dữ liệu dùng chung trên địa bàn	Công an xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện
32	Tham gia các lớp tập huấn ứng dụng trí tuệ IA trong cơ quan hành chính nhà nước; tập huấn quản trị, khai thác dữ liệu số cho cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện
33	Tập huấn kỹ năng cơ bản về Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
34	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước của xã Hồng Châu năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả kiểm tra